



TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ XÂY DỰNG NỀN NÔNG NGHIỆP TOÀN DIỆN

Nguyễn Trường Cảnh

Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Hưng Yên

Ngày nhận: 09/01/2017

Ngày sửa chữa: 20/02/2017

Ngày xét duyệt: 10/03/2017

Tóm tắt:

Chủ tịch Hồ Chí Minh một vị lãnh tụ có tầm nhìn sâu rộng, từ rất sớm Người đã khẳng định vị trí, vai trò hết sức to lớn của sản xuất nông nghiệp đối với việc phát triển kinh tế và cải thiện đời sống nhân dân trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Vì vậy, ngay từ những ngày đầu Cách mạng tháng Tám mới thành công Người rất quan tâm, dành nhiều công sức để nghiên cứu và chỉ đạo phát triển sản xuất nông nghiệp. Những quan điểm chủ đạo về vị trí, vai trò của nông nghiệp; về sản xuất nông nghiệp toàn diện; về phát triển kinh tế tập thể, xã hội hóa nông nghiệp; về xây dựng quan hệ sản xuất trong nông nghiệp của Hồ Chí Minh là mẫu mực của sự vận dụng, phát triển sáng tạo những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin và những quy luật kinh tế khách quan vào hoàn cảnh lịch sử cụ thể của Việt Nam, không những có ý nghĩa thực tiễn to lớn, mà còn là cơ sở lý luận vô cùng quan trọng đã và đang được Đảng và Nhà nước ta vận dụng để xây dựng phát triển nền kinh tế nông nghiệp nước ta theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh, Nông nghiệp, nông dân.

1. Đặt vấn đề

Tư tưởng Hồ Chí Minh về nông nghiệp là một bộ phận hợp thành hệ thống tư tưởng kinh tế của Người. Nông nghiệp giải quyết nhu cầu quan trọng nhất, cơ bản nhất, cấp thiết nhất của con người là nhu cầu ăn, mặc, ở. Trong đó, ăn là nhu cầu đầu tiên, vì vậy trong *Bài nói chuyện tại Hội nghị sản xuất cứu đói* (13/6/1955), Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “Tục ngữ có câu: “Dân dĩ thực vi tiên”, nghĩa là dân lấy ăn làm trời, nếu không có ăn là không có trời. Lại có câu: “Có thực mới vực được đạo”, nghĩa là không có ăn thì chẳng làm được việc gì cả” [2, tr.518]. Ăn là một nhu cầu thiết yếu, không có ăn con người không thể duy trì được ngay cả sự sinh tồn chứ chưa nói đến hoạt động sản xuất, hoạt động nghiên cứu sáng tạo và hoạt động chính trị. Theo Hồ Chí Minh, nền nông nghiệp phát triển không phải trong một nền kinh tế thuần nông mà trong một nền kinh tế bền vững hiện đại, với sự phong phú về ngành nghề, đa dạng hóa về sản phẩm. Hồ Chí Minh cho rằng: “Sản xuất phải toàn diện, sản xuất thóc là chính đồng thời phải rất coi trọng hoa màu, cây ăn quả, cây công nghiệp, chăn nuôi, thả cá và nghề phụ. Phải coi trọng tăng vụ, vỡ hoang và tăng năng suất” [5, tr.199]. Người nhắc nhở: “Trung ương thường nói nông nghiệp phải toàn diện. Mình không những cốt gạo, ngô, khoai, sắn, bông, mà còn cốt các thứ khác nữa. Cho nên phải toàn diện. Tăng diện tích mà không tăng sản lượng là vô ích, mất công. Nhưng tăng sản lượng cũng phải toàn diện. Lúa là chính, nhưng ngô, khoai, sắn, cũng phải có, cũng phải chú trọng” [5, tr.254-255].

Vậy như thế nào là một nền nông nghiệp toàn

diện? Qua các bài nói, bài viết của Hồ Chí Minh cho thấy quan niệm về xây dựng một nền nông nghiệp toàn diện là: *coi trọng phát triển ngành trồng trọt; phát triển ngành chăn nuôi; phát triển ngành lâm nghiệp, trồng cây, gây rừng, khai thác lâm thổ sản có kế hoạch; phát triển ngành ngư nghiệp và các ngành kinh tế gắn liền với biển; phát triển nghề phụ; phát triển nông nghiệp theo mô hình sản xuất hàng hóa.*

2. Nội dung

Một là, coi trọng phát triển ngành trồng trọt. Ngay sau khi giành được chính quyền cách mạng, trong bài *Gửi nông gia Việt Nam* (7/12/1945), Hồ Chí Minh đã viết: “Loài người ai cũng “dĩ thực vi tiên” (nghĩa là trước cần phải ăn); nước ta thì “dĩ nông vi bản” (nghĩa là nghề nông làm gốc). Dân muốn ăn no thì phải giồng giọt cho nhiều. Nước muốn giàu mạnh thì phải phát triển nông nghiệp. Vậy chúng ta không nên bỏ hoang một tấc đất nào hết. Chúng ta phải quý mỗi tấc đất như một tấc vàng” [1, tr. 134], hay trong *Thư gửi Điện chủ nông gia Việt Nam* (11/4/1946), Người viết: “Việt Nam là một nước sống về nông nghiệp. Nền kinh tế của ta lấy canh nông làm gốc. Trong công cuộc xây dựng nước nhà, Chính phủ trông mong vào nông dân, trồng cây vào nông nghiệp một phần lớn. Nông dân ta giàu thì nước ta giàu. Nông nghiệp ta thịnh thì nước ta thịnh” [1, tr.236]. Trong nông nghiệp Hồ Chí Minh nói nhiều đến trồng lúa, coi cây lúa là cây chính trong các cây lương thực. Sau cây lúa, Người rất chú trọng đến các cây hoa màu như ngô, khoai, sắn là nguồn lương thực bổ sung cho cây lúa

và là nguồn thức ăn chủ yếu cho chăn nuôi. Người nói: “Phải hết sức phát triển hoa màu. Chỉ có thóc, không có hoa màu thì không được. Hoa màu không những là lương thực quý của người, mà còn dùng để chăn nuôi” [5, tr.212].

Trong trồng trọt, phải bao gồm cả trồng cây công nghiệp, vì theo Hồ Chí Minh: “Cây công nghiệp không đạt được kế hoạch thì ảnh hưởng đến phát triển công nghiệp” [5, tr.81]. Người nhắc nhiều đến cây bông, vì cây bông là cây cung cấp nguyên liệu làm sợi để dệt vải, Hồ Chí Minh cho rằng: “nếu chú trọng lương thực mà không có bông thì tức là có ăn chứ chưa có mặc. Mình có cần mặc không? Cần. Nếu không toàn diện, tức là chú trọng cái ăn chứ chưa chú trọng cái mặc. Thế cho nên, vừa phải chú trọng cái ăn, vừa phải chú trọng cả cái mặc” [5, tr.255]. Sau cây bông, Hồ Chí Minh nói đến trồng cây cà phê, cây lạc, cây vừng, vì vậy trong *Bài nói chuyện với cán bộ công nhân nông trường Đông Hiếu (Nghệ An)* (10/12/1961), Người căn dặn: “Trồng cà phê, trồng lúa nhưng đồng thời phải chú ý trồng lạc, trồng vừng, vì lạc, vừng là thứ hàng xuất khẩu rất tốt để đổi lấy máy móc” [5, tr.286], và phải trồng thêm cây chè, trồng dâu nuôi tằm, trồng mía, trồng ớt, v.v.. là những cây có thể tận dụng đất đai và cho hiệu quả kinh tế cao.

Trong trồng trọt, Hồ Chí Minh cũng nhắc nhở phải coi trọng trồng cây lấy gỗ: “mỗi Tết trồng được độ 15 triệu cây. Từ năm 1960 đến 1965 (là năm cuối cùng của kế hoạch 5 năm lần thứ nhất), chúng ta sẽ có 90 triệu cây, vừa cây ăn quả, cây có hoa, vừa cây làm cột nhà. Và trong mười năm, nước ta phong cảnh sẽ ngày càng tươi đẹp hơn, khí hậu điều hoà hơn, cây gỗ đầy đủ hơn. Điều đó sẽ góp phần quan trọng vào việc cải thiện đời sống của nhân dân ta” [4, tr.337-338]. Với nông dân, Người căn dặn rất cụ thể: “Trồng cây phải chú ý chăm sóc, trồng cây nào sống cây ấy. Trồng ít, trồng vừa mà cây nào được cây ấy, còn hơn trồng nhiều mà có nhiều cây chết. Nếu mỗi năm, mỗi người trồng 4 cây, trong 5 năm sẽ có đủ gỗ làm nhà, đóng giường, bàn, ghế, làm nông cụ, sẽ có nhiều cây ăn quả hơn. Cần kết hợp trồng cây lấy gỗ, cây ăn quả và cây công nghiệp lâu năm” [5, tr.213]. Với thanh niên: “Nếu mỗi cháu thanh niên một năm trồng 3 cây, chăm sóc cho thật tốt, thì 8 triệu thanh niên miền Bắc sẽ trồng được 24 triệu cây. Năm năm liền, các cháu sẽ trồng được 120 triệu cây. Hãy tính giá rẻ mỗi cây 3 đồng thôi, sau 5 năm sức lao động của các cháu bỏ ra sẽ thu hoạch được một số tiền rất lớn là 360 triệu đồng, có thể xây dựng được 8 nhà máy cơ khí loại khá” [5, tr.541]. Bên cạnh đó Hồ Chí Minh rất chú trọng đến hiệu quả của việc trồng cây, trong *Bài nói chuyện với Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Nghệ An* (8/12/1961), Người lưu ý: “Đã trồng cây

thì phải chăm bón. Năm nay Nghệ An định trồng mấy triệu cây? Các chú cứ làm sao năm nay trồng được 15 triệu cây cho tốt. Trồng cây nào sống cây ấy, chứ 19 triệu mà chết hết nửa thì vô ích. Năm nào cũng trồng, nhưng trồng cây nào phải tốt cây ấy” [5, tr.255-256]. Quan tâm đến trồng cây, nhắc nhở mọi tầng lớp nhân dân trồng cây; chính bản thân Người đã phát động Tết trồng cây và viết nhiều bài báo tuyên truyền các phong trào này, tạo nên một phong tục đẹp ở nước ta - phong tục Tết trồng cây.

Hai là, phát triển ngành chăn nuôi. Nông nghiệp toàn diện cũng chính là ngành chăn nuôi phải phát triển. Trong *Bài nói tại Hội nghị tổng kết phong trào sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp năm 1959*, Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “Về chăn nuôi, phải chú ý phát triển chăn nuôi càng nhiều càng tốt” [4, tr.476], để đảm bảo có thêm thịt ăn, thêm sức kéo, thêm phân bón. Người cũng nhấn mạnh mối quan hệ lợi ích giữa chăn nuôi với trồng trọt như: “Vi phát triển hoa màu ít mà ảnh hưởng đến chăn nuôi. Vì chăn nuôi kém mà phân bón ít, lại vì phân bón ít mà sản lượng lúa và hoa màu giảm sút” [6, tr.180], hoặc “Muốn ruộng tốt thì phải bón nhiều phân. Muốn có nhiều phân thì phải đẩy mạnh chăn nuôi. Muốn phát triển chăn nuôi thì phải tăng diện tích trồng thức ăn cho trâu, bò, lợn...” [5, tr.122]. Khi về xã Đại Nghĩa, Hà Đông nói chuyện với cán bộ xã viên hợp tác xã nông nghiệp, Hồ Chí Minh đưa ra những con số cụ thể làm bà con ngỡ ngàng. Người nói: “Xã Đại Nghĩa có hơn 600 hộ xã viên, chăn nuôi được 500 lợn, nghĩa là bình quân mỗi hộ chưa được một con. Như vậy là quá ít. Hợp tác xã nuôi 950 vịt đẻ, gia đình xã viên có độ 7.000 gà, vịt, ngỗng, bình quân mỗi hộ chỉ nuôi trên 10 con. Như vậy cũng còn ít. Nhiều nơi khác cũng có tình trạng tương tự” [5, tr.212]. Từ đó Người chỉ ra nguyên nhân là coi trọng sản xuất lúa là tốt, nhưng bà con nông dân còn xem nhẹ hoa màu và cây công nghiệp. Do xem nhẹ hoa màu nên chăn nuôi không phát triển được.

Trong chăn nuôi, Hồ Chí Minh chú trọng và khuyến khích chăn nuôi trâu, bò, lợn, vì trâu, bò, lợn là nguồn lợi lớn, lại là nguồn phân bón cho ruộng nương và Người cũng nhắc nhở cần mở rộng hơn nữa việc chăn nuôi dê, thỏ, gà, vịt, v.v.. Bên cạnh khuyến khích phát triển chăn nuôi, Hồ Chí Minh cũng đã phê bình nghiêm khắc việc lạm sát trâu bò, vừa làm giảm sức kéo, vừa lãng phí, lại gây ra tệ nạn ăn uống lu bù. Trong *Bài nói tại Hội nghị toàn Đảng bộ Khu Việt Bắc* (8/6/1959), Người nhắc nhở: “Các nơi phải nắm vững khẩu hiệu cần kiệm xây dựng hợp tác xã, tránh trình trạng ăn uống lãng phí như một số hợp tác xã lập xong đã mổ bò, giết lợn liên hoan” [4, tr.230], hay “Có nơi khi bắt đầu cây bừa cũng làm mấy con lợn để ‘liên hoan’. Hễ

có cơ hội là bày ra chè chén” [5, tr.217].

Ba là, phát triển ngành lâm nghiệp, trồng cây, gây rừng, khai thác lâm thổ sản có kế hoạch. Ngày 28/11/1959 Hồ Chí Minh viết bài trên báo Nhân dân với tựa đề *Tết trồng cây*, để phát động kêu gọi mọi người, mọi nhà tham gia trồng cây, trồng rừng. Ý nghĩa của ngày này chính là tuyên truyền nâng cao nhận thức về bảo vệ phát triển rừng, nâng cao nhận thức sự nghiệp bảo vệ rừng là của toàn dân, của mọi cấp, mọi nhà. Đây cũng là dịp mỗi năm những người làm lâm nghiệp tổng kết, đánh giá nhìn lại những việc đã làm được, chưa làm được để có giải pháp xây dựng chính sách thực hiện chiến lược phát triển rừng. Đồng thời là dịp tôn vinh những người có đóng góp cho sự nghiệp bảo vệ phát triển rừng giữ gìn màu xanh cho đất nước; đồng thời tri ân những người có công lao đóng góp vào ngành lâm nghiệp. Theo Hồ Chí Minh “cây và rừng” là nguồn lợi lớn, do vậy bà con nông dân, đặc biệt là bà con các dân tộc phải trồng rừng và bảo vệ rừng. Trong *Bài nói chuyện với đồng bào các dân tộc tỉnh Tuyên Quang* (21/3/1961), Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Đồng bào cần phải cố gắng hoàn thành tốt kế hoạch đã định, đồng thời phải chú ý bảo vệ rừng và trồng cây gây rừng. Tục ngữ nói: “*Rừng vàng, biển bạc*”. Chúng ta chớ lãng phí vàng, mà phải bảo vệ vàng của chúng ta” [5, tr.81]. Người còn nhấn mạnh: “Phá rừng thì dễ, nhưng gây lại rừng thì phải mất hàng chục năm” [6, tr.165].

Đi liền với việc trồng rừng, bảo vệ rừng là việc khai thác nguồn lợi từ rừng. Việc khai thác lâm, thổ sản, nguồn lợi kinh tế thu được từ rừng là hết sức cần thiết vì có lợi ích kinh tế to lớn. Khi nói chuyện với đồng bào tỉnh Tuyên Quang, Người chỉ ra: “Về khai thác lâm thổ sản: Đó là một nguồn lợi cho đồng bào tỉnh ta, nó gần bằng 1 phần 3 giá trị của lương thực” [5, tr.81]. Với tỉnh Hà Giang, Người cũng nói: “việc khai thác lâm thổ sản trong ba năm qua mỗi năm đưa lại cho đồng bào một số tiền bằng 3.765 tấn thóc. Vậy cần phải chú ý hơn nữa bảo vệ rừng và trồng cây gây rừng. Trồng cây ăn quả và cây làm thuốc” [5, tr.95]. Nhưng việc khai thác không hợp lý hoặc lợi dụng việc khai thác để phá rừng thì gây nhiều thiệt hại, phá rừng sẽ dẫn đến lụt lội, trôi đất, mất nước, ảnh hưởng xấu đến sản xuất và đời sống. Phá rừng thì dễ, nhưng gây lại rừng thì khó phải mất nhiều công sức, tiền của và thời gian. Từ đó Hồ Chí Minh đã phê bình: “đồng bào nông dân có khuyết điểm là không bảo vệ rừng, không giữ rừng được tốt, làm rừng bừa bãi” [3, tr.111] và Người nhắc nhở: “Nghề rừng phải có kế hoạch chu đáo, phải chấm dứt tình trạng khai thác bừa bãi như hiện nay” [5, tr.460]. Đây là những vấn đề lớn, có tính chất toàn cầu mà Hồ Chí Minh sớm nhận ra, đặc biệt là vấn đề về mối quan hệ giữa trồng cây, gây

rừng với môi trường sinh thái.

Bốn là, phát triển ngành ngư nghiệp và các ngành kinh tế gắn liền với biển. Theo Hồ Chí Minh nước ta có tiềm năng thế mạnh về biển, do đó Người động viên nông dân cần phải ra sức đẩy mạnh nghề đánh cá, nghề làm muối, nuôi dưỡng, bảo vệ và phát triển mạnh các nguồn lợi hải sản. Nước ta người nông dân vốn sống chủ yếu bằng nghề trồng cây lúa nước. Sự kết hợp giữa trồng cây lúa nước với nuôi các loại thủy, hải sản trong vườn ao, hồ, ruộng, sông, suối, biển là rất phù hợp vừa phát triển sản xuất, nâng cao hiệu quả kinh tế, vừa tạo điều kiện cải thiện đời sống nhân dân rất tốt. Trong *Bài nói chuyện với nhân dân đảo Cô Tô* (9/5/1961), Hồ Chí Minh căn dặn: “Cần đẩy mạnh nghề đánh cá, nghề làm muối, nuôi dưỡng và bảo vệ các thứ hải sản, trăn châu, v.v.. Để làm tốt những nghề đó, thì cần phải cải tiến kỹ thuật, cải tiến lưới, thuyền” [5, tr.129], đây là những nghề gắn với kinh tế biển mà nước ta có nhiều tiềm năng để phát triển mạnh mẽ. Khi đến những nơi có điều kiện tự nhiên, khí hậu thuận lợi Người đều nhắc nhở cùng với việc trồng lúa, hoa màu, chăn nuôi thì phải đẩy mạnh việc nuôi, trồng thủy, hải sản đặc biệt là phải thả cá. Từ đó Hồ Chí Minh đã có ý tưởng kết hợp trồng lúa và nuôi cá trong các ao hồ, trên sông và cả trên ruộng theo phương thức kết hợp để nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống nhân dân, Người chỉ rõ: “Cần đẩy mạnh thả cá để cung cấp thêm thực phẩm bổ sung cho thịt, cải thiện đời sống nhân dân. Nuôi cá cũng dễ. Có nước và có công thì cá phát triển” [5, tr.213].

Năm là, phát triển nghề phụ. Ở những vùng nông thôn của Việt Nam thường có một số lao động dư thừa và đặc thù của sản xuất nông nghiệp là theo thời vụ, trong một mùa có một số ngày nông nhàn, lao động không được sử dụng. Số lao động dư thừa đó chuyển sang làm nghề phụ để có thêm thu nhập. Từ thực tế đó, Hồ Chí Minh đã nhắc nhở nông dân khai thác mảnh vườn, mở mang nghề phụ. Người nói: “*Miếng vườn* của mỗi gia đình xã viên và các loại nghề phụ là nguồn lợi để tăng thu nhập. Phải sắp xếp thế nào để xã viên làm tốt công việc chung của hợp tác xã, đồng thời có thể săn sóc miếng vườn của họ. Phải bố trí thế nào vừa phát triển được nghề phụ, vừa không để nghề phụ lấn át nông nghiệp” [5, tr.122], và phát triển nghề phụ của xã viên là rất phù hợp, cần thiết để giải quyết công ăn việc làm nâng cao đời sống cho bà con nông dân ở nông thôn. Đối với các hợp tác xã nông nghiệp, Hồ Chí Minh cho rằng: “Các địa phương cần chú ý tổ chức kinh doanh nghề phụ trong các hợp tác xã như nuôi cá, dệt vải, làm gạch, lấy gỗ, củi... để tăng thu nhập cho các xã viên. Tránh tình trạng ở một số nơi bỏ mất nghề phụ” [4, tr.317], và Người nhấn mạnh:

“Cần chú ý cả hai mặt nghề nông và nghề phụ, nhưng nghề nông vẫn là chính. Việc phân phối thu nhập của nghề nông và nghề phụ cũng cần làm cho hợp lý để người làm nghề nông không bị thiệt, mà người làm nghề phụ cũng được hưởng thụ một cách thích đáng để khuyến khích được bà con làm nghề phụ” [4, tr.317].

Sáu là, phát triển nông nghiệp theo mô hình sản xuất hàng hóa

Hồ Chí Minh quan niệm nền nông nghiệp toàn diện không phải là nền sản xuất nhỏ, manh mún, tự sản tự tiêu, cũng không chỉ dừng lại ở quy mô, ở số lượng, mà phải chú ý đến mặt năng suất, chất lượng, hiệu quả sản xuất, một nền sản xuất nông nghiệp hàng hóa phát triển, có quy hoạch, kế hoạch phù hợp với yêu cầu của quá trình công nghiệp hóa nền kinh tế quốc dân. Hồ Chí Minh đã nhiều lần nói đến chuyên canh, tùy điều kiện của mỗi địa phương mà trồng nhiều lúa, hay nhiều hoa màu. Đặc biệt Người nói đến khoanh vùng và phân vùng nông nghiệp theo lối chuyên môn hóa, chuẩn bị đưa máy móc vào đồng ruộng, như: “nơi nào sản xuất lúa nhiều và tốt thì nơi đó sẽ thành vùng sản xuất lúa là chính, nơi nào sản xuất chè nhiều và tốt thì nơi đó sẽ thành vùng sản xuất chè là chính, v.v.. Làm như vậy thì sẽ sử dụng một cách hợp lý và có lợi nhất của cái giàu có của đất nước ta và sức lao động dồi dào của nhân dân ta. Làm như vậy thì sau

này dùng máy móc cũng dễ và tiện” [5, tr.214]. Hồ Chí Minh coi đây là bước chuẩn bị đầu tiên để xây dựng, phát triển một nền sản xuất hàng hóa, thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.

3. Kết luận

Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng nền nông nghiệp toàn diện là nền nông nghiệp bao gồm cả: nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và ngành nghề phụ có cơ cấu kinh tế nội bộ ngành hợp lý, cân đối, hài hòa, bổ sung cho nhau cùng phát triển mạnh mẽ, theo hướng sản xuất hàng hóa lớn, hiệu quả kinh tế cao và bền vững. Sự đa dạng hóa nông nghiệp trong tư tưởng của Người có một ý nghĩa lớn lao đối với sự hòa nhập và thích nghi nhanh của các sản phẩm nông nghiệp đối với sự biến động vì thiên tai, địch họa, nó làm giảm bớt các hậu quả xấu do nền kinh tế độc canh cây lúa mang lại, giúp nông dân có nhiều phương án lựa chọn tổ chức sản xuất của mình, giúp họ nhanh nhạy và nâng cao hiệu quả của sản xuất nông nghiệp. Tư tưởng của Hồ Chí Minh về xây dựng nền nông nghiệp toàn diện không những có ý nghĩa thực tiễn to lớn, mà còn là cơ sở lý luận vô cùng quan trọng đã và đang được Đảng và Nhà nước ta vận dụng để xây dựng phát triển nền kinh tế nông nghiệp nước ta theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Tài liệu tham khảo

- [1]. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, tập 4*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011.
- [2]. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, tập 9*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011.
- [3]. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, tập 11*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011.
- [4]. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, tập 12*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011.
- [5]. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, tập 13*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011.
- [6]. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, tập 14*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011.

HO CHI MINH THOUGHTS ON BUILDING COMPREHENSIVE AGRICULTURE

Abstract:

President Ho Chi Minh, a leader with extensive views, had confirmed the enormous role of agriculture in stimulating economic development and improving people's lives during the transitional period to socialism in Vietnam. Therefore, from the early days of the successful August Revolution, he devoted much effort to the research and development management of agriculture production. The dominant views of the position and role of agriculture; the comprehensive agricultural production; the collective economic development, agricultural socialization; and building relationships in the agricultural production of Ho Chi Minh is the epitome of manipulation, creative development of the basic principles of Marxism – Leninism and the objective economic laws in historical context of Vietnam. This not only has great practical significance, but also the rationale of utmost importance and has been implemented by the Party and the State for the construction and development of socialism-oriented agriculture economy.

Keywords: *Ho Chi Minh Thoughts, Agriculture, farmers.*